

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Sửa chữa, nâng cấp  
các hồ chứa nước (Hồ 3/2, Nước Rin, Đập Quang, Đá Chồng)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 3447/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 và số 2920/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước (Hồ 3/2, Nước Rin, Đập Quang, Đá Chồng);

Căn cứ Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu, thông số kỹ thuật chủ yếu của các hồ chứa nước tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 3447/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1157/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước (Hồ 3/2, Nước Rin, Đập Quang, Đá Chồng);

Xét hồ sơ kèm theo Tờ trình số 538/TTr-BQLNNPTNT ngày 27/5/2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh đề nghị phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước (Hồ 3/2, Nước Rin, Đập Quang, Đá Chồng);

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 147/TTr-SNN&PTNT ngày 06/6/2024 (kèm theo kết quả thẩm định điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình tại văn bản số 1617/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 06/6/2024).

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước (Hồ 3/2, Nước Rin, Đập Quang, Đá Chồng); với các nội dung như sau:

1. Nội dung và giải pháp thiết kế của hạng mục bổ sung quy mô đầu tư Hồ 3/2 thuộc dự án Sửa chữa, nâng cấp các hồ chứa nước (Hồ 3/2, Nước Rin, Đập Quang, Đá Chồng), với các nội dung chính như sau:

- Bổ sung mương thoát nước giáp chân đê của đường quản lý hồ với chiều dài 345 m, kích thước BxH = (0,6x1,0)m, độ dốc  $i=0,08\%$ , kết cấu bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2 dày 15 cm; bên dưới là lớp bê tông lót M100, đá 2x4 dày 5 cm. Dọc theo chiều dài kênh cứ 10 m phân 1 đơn nguyên, mỗi đơn nguyên bố trí 03 thanh giằng BTCT M250 đá 1x2 kích thước (12x12)cm, giữa các đơn nguyên bố trí khớp nối bằng bao tải nhựa đường.

- Bổ sung cống qua đường tại vị trí đầu tuyến mương thoát nước với hình thức cống hộp kích thước BxHxL(3,0x1,7x5)m; bằng kết cấu bê tông cốt thép M300 đá 1x2, dày 30 cm; cửa vào và cửa ra kết cấu bê tông cốt thép M250 đá 1x2, tại cửa ra bố trí cụm điều tiết tiêu và tưới; thượng lưu gia cố bê tông M250 dày 12 cm, bên dưới là lớp nilon lót; hạ lưu gia cố bằng rọ đá, kích thước (2x1x0,5)m, bên dưới là vải địa kỹ thuật TS40 chống xói ngầm; hai bên thân cống bê tông mặt đường M250 đá 1x2 vuốt nối với đường hiện trạng, dày 20 cm, mỗi bên dài 5,0 m, bên dưới là lớp nilon lót và cấp phối đá dăm Dmax25 dày 16 cm.

- Bổ sung ngầm kết hợp cầu máng bằng ống thép qua suối Lùm Chùm, cụ thể như sau:

+ Ngầm qua suối dài 9,5 m, rộng 7 m với hình thức dạng cống ngầm 04 khoang để phục vụ thoát lũ vào mùa mưa và kết hợp giao thông vào mùa khô, với kết cấu: bê tông cốt thép M300 đá 1x2, kích thước mỗi khoang BxH=(2,0x1,0)m, dày 30 cm; cửa vào và cửa ra kết cấu bê tông cốt thép M250 đá 1x2, thượng hạ lưu gia cố mái bê tông M250 dày 12 cm. Đường dẫn hai đầu cống ngầm để vuốt nối đường hiện trạng, mỗi bên dài 7,0 m, rộng 7,0 m bằng kết cấu bê tông M250 đá 1x2, dày 20 cm, bên dưới là lớp nilon lót và cấp phối đá dăm Dmax25 dày 16 cm. Trên ngầm bố trí mốc báo lũ, cọc tiêu, bảng cảnh báo;

+ Cầu máng kết cấu bằng ống thép mạ kẽm D500 dày 5 mm, dài 50,20 m; gồm 04 nhịp 12,0 m; 03 trụ đỡ và 01 mố đỡ bằng bê tông cốt thép M300, đá 1x2; ống thép của 01 nhịp được đặt trên 02 dầm I200x100x5.5mm, dọc theo dầm bố trí 05 thanh giằng ngang thép V70x70x8 (khoảng cách 02 m/thanh giằng); tại cửa vào cầu máng bố trí hồ lắng cát kích thước DxBxH=(2,5x1,0x1,1)m, kết cấu bằng bê tông M250 đá 1x2.

- Bổ sung gia cố hạ lưu tràn bằng kết cấu rọ đá, kích thước (2x1x0,5)m, bên dưới là lớp vải địa kỹ thuật TS40 chống xói ngầm.

2. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh (không thay đổi): 55.000.000.000 đồng (Năm mươi lăm tỷ đồng), trong đó:

TT	Hạng mục chi phí	Tổng mức đầu tư (đồng)	
		Đã phê duyệt tại Quyết định số 3447/QĐ-UBND ngày 19/12/2022	Sau điều chỉnh
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	2.000.000.000	400.000.000
2	Chi phí xây dựng	42.846.607.000	47.368.481.000
3	Chi phí quản lý dự án	1.005.727.000	1.090.390.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	5.135.126.000	5.275.351.000
5	Chi phí khác	722.527.000	839.723.000
6	Chi phí dự phòng	3.290.013.000	26.055.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>55.000.000.000</b>	<b>55.000.000.000</b>

## **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh (chủ đầu tư) căn cứ các nội dung đã được phê duyệt điều chỉnh, tổ chức lập các hồ sơ, thủ tục tiếp theo theo đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT và các ngành, đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Duy Xuyên, Bắc Trà My, Núi Thành, Quế Sơn và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại các Quyết định: số 3447/QĐ-UBND ngày 19/12/2022, số 1124/QĐ-UBND ngày 01/6/2023 và số 2920/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này vẫn còn hiệu lực thi hành./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN<sub>(TH)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**Q. CHỦ TỊCH**

**Hồ Quang Bửu**